

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2022/ HS-ST
Ngày 16 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư và bà Ngôn Thị Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 147/2022/TLST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn B, giới tính: Nam; Tên gọi khác; Không có; Sinh ngày 17/01/1994, tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nông Văn Q (đã chết) và bà Nông Thị Đ (sinh năm 1967); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Nông Văn Q, sinh năm 1992;

- Hà Văn Tr, sinh năm 1993;

- Nông Văn T, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Điều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 ngày 02/10/2022, tổ công tác Công an xã Đàm Thủy phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, Đồn Biên phòng Đàm Thủy làm nhiệm vụ tại đoạn đường liên xã thuộc xóm K, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh phát hiện bắt quả tang Nông Văn B, sinh năm 1994, trú tại xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh đang cầm nắm 01 (một) gói nhỏ được gói bằng ni lông màu xanh, bên trong chứa nhiều cục chất bột màu trắng. B khai nhận là ma túy, loại Heroine. Ngoài ra, còn tạm giữ đối với B 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866314058992932, số IMEI 2: 866314058992924 điện thoại đã qua sử dụng.

Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn B, tại xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh. Quá trình khám xét phát hiện: tại túi áo của chiếc áo khoác treo trên sào phơi quần áo trong nhà 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có 01 (một) gói ni lông màu xanh có chứa chất bột màu trắng; tại túi quần màu vàng treo trên sào phơi quần áo trong nhà có 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có 14 (mười bốn) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng; phát hiện trên giường ngủ của B 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 (một) cục sạc điện thoại di động màu trắng, hình chữ nhật loại chân cắm đẹp (củ sạc điện thoại di động OPPO).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn B có khối lượng 5,34g (năm phẩy ba mươi tư gam). Tại bản kết luận giám định số 311/KL - KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 (ba) mẫu chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn B khai nhận: Bản thân sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020. Từ đầu tháng 9 năm 2022 cho đến ngày bị bắt, B đã bán ma túy cho những người có tên và địa chỉ sau:

Bán ma túy cho Nông Văn Q, sinh năm 1992, trú tại xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), vào các ngày 30/9 và 01/10/2022;

Bán ma túy cho Hà Văn Tr, sinh năm 1993, trú tại xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), vào các ngày 28/9 và 01/10/2022;

Bán ma túy cho Nông Văn T, sinh năm 1991, trú tại xóm H, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 01 (một) lần, 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Thời gian khoảng 09 giờ ngày 01/10/2022.

Ngoài ra, B còn bán ma túy cho nhiều người không biết tên và địa chỉ. Địa điểm bán ma túy ngay tại nhà, trước khi mua ma túy các đối tượng thường gọi điện trước. Ma túy được gói bằng giấy bạc trong bao thuốc lá.

Nguồn ma túy có để sử dụng và bán trước đó, B đến xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh nhờ những người nghiện ma túy (không biết tên) mua giúp, mỗi lần mua với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Tối ngày 01/10/2022, Nông Văn B trực tiếp đến xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh mua với người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ với số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau đó, B đem về nhà sử dụng và bán cho nhiều người. Số ma túy bị bắt và khám xét đều là của B.

Lời khai của Nông Văn B phù hợp với lời khai của những người mua ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSTK ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo có được sử dụng để trao đổi mua bán ma túy; số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là do bán ma túy có được; kéo bằng kim loại, củ sặc, lọ nhựa, các mảnh túi ni lông, các mảnh giấy bạc, bị cáo có sử dụng liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B. Xử phạt bị cáo Nông Văn B từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù - 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng vụ Nông Văn B - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 02/10/2022 tại xóm K, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng*”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Văn B, Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/10/2022*”, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu đen.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Điện thoại di động tạm giữ của Nông Văn B ngày 02/10/2022*”,

mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) củ sạc điện thoại di động màu trắng, hình chữ nhật (loại sạc có chân cắm dẹt, củ sạc của điện thoại di động OPPO; số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

- Truy thu số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Nông Văn B do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo B. Cụ thể: Hồi 11 giờ ngày 02/10/2022, tại đoạn đường liên xóm thuộc xóm K, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Công an xã Đàm Thủy phối hợp với Đội

điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, Đồn Biên phòng Đàm Thủy phát hiện bắt quả tang Nông Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 5,34 gam (năm phẩy ba mươi tư gam) ma túy, loại Heroine để sử dụng và bán.

Từ tháng 9/2022 cho đến ngày bị bắt, Nông Văn B đã bán ma túy 05 (năm) lần cho 03 (ba) người, thu được số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo B còn bán ma túy cho nhiều người khác không biết tên và địa chỉ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo B bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 5,34g (năm phẩy ba mươi tư gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Văn B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn B không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù - 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nông Văn B khai mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ ở xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không có cơ sở để điều tra, xác minh và đề nghị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, kéo bằng kim loại đã cũ, lọ nhựa, các mảnh túi ni lông, các mảnh giấy bạc bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động, củ sạc điện thoại, số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; đối với số tiền bị cáo mua bán ma túy trái phép mà Cơ quan điều tra chứng minh được, bị cáo đã bán ma túy 05 (năm) lần cho 03 (ba) người, thu được số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn B 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng vụ Nông Văn B - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 02/10/2022 tại xóm K, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng*”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Văn B, Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/10/2022*”, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu đen;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Điện thoại di động tạm giữ của Nông Văn B ngày 02/10/2022*”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) củ sạc điện thoại di động màu trắng, hình chữ nhật (loại sạc có chân cắm dẹt, củ sạc của điện thoại di động OPPO; số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2022.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Nông Văn B do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Nông Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh